

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 251/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kế Sách, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 349/2020/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1992;

Địa chỉ: số xxx, ấp xxx, xã Đ, huyện K, tỉnh S.

Bị đơn: Anh Bùi Thanh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp xxx, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé N và anh Bùi Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Bùi Thanh T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Bùi Thanh T cùng thống nhất xác định trong quá trình chung sống có 01 con chung tên là: Bùi Đăng K, sinh ngày 29/10/2015.

Chị Nguyễn Thị Bé N và anh Bùi Thanh T cùng thống nhất thoả thuận như sau:

Giao con chung tên là: Bùi Đăng K, sinh ngày 29/10/2015 cho chị Nguyễn Thị Bé N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Anh Bùi Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Thanh T khỏi phải cấp dưỡng nuôi con chung là Bùi Đăng K, sinh ngày 29/10/2015 do chị Nguyễn Thị Bé N không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị Bé N và anh Bùi Thanh T xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNST: Chị Nguyễn Thị Bé N tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị N đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004315 ngày 27/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kế Sách nên chị Nguyễn được hoàn trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Do chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST cho nên anh Bùi Thanh T khỏi phải chịu án phí HNST.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- CCTHADS huyện Kế Sách;
- UBND xã (thị trấn)
- cấp giấy chứng nhận kết hôn;
- Lưu HSPA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hải Duy